

inrasara

chuyện

40 năm...



Nhà xuất bản Hội Nhà văn
Hội Nhà văn TP. Hồ Chí Minh

inrasara
chuyện 40 năm mới kể
&
18 bài tân hình thức

Nhà xuất bản Hội nhà văn
Hội Nhà văn Tp. Hồ Chí Minh
– 2006 –

Xin bấm vào Bookmarks (icon thứ nhì, bên trái) để mở
mục mục)

Mục lục

I. Chuyện người đời thường

- Anh Đạm – Chấm phá Trà Vigia – Hàm Bộ, giấc mơ triển hạn –
- Trà Ma Hani – Thư cho & của Phăng – Một ngày trong đời Trần Vũ Khang
 - Diệp Mi Lan hay Đoàn thi lãng mạn mới – Kể quê – Chuyện hấn –
 - Chuyện nó – Chuyện tôi – Chuyện chữ – Màu cứu độ
 - Điều cuồng vũ buồn – Chuyện Chăm H’ri – Niềm bí mật Chăm hay Chuyện Ông Mưdwon Tim .
- Chuyện Ông Klong Man1,2 – Chuyện anh T’Maung – Bí ẩn của thân xác hay Chuyện Ông Dhan Than –
- Yêu nhau 3 thì – Liên khúc chuyện tình vùng cao –
 - Khoảng trống còn lại – Sống như là thói quen – Muộn – Cuộc sống nhưng không – Nhà thơ đọc thơ mình – Có lẽ chỉ có anh – Chẳng có gì trầm trọng cả –

II. Chuyện 40 năm sau mới kể

1. Chạy dịch 2. Ăn chữ 3. Chờ tàu 4. Sông Lu 5. Sống lùi
6. Trâu khóc
7. Ông Phok 8. Mộng độc 9. Sách hoang 10. Cây kua 11. Glang Anak
12. Apsara 13. Trẻ dại 14. Thằng hoang 15. Đầu gối 18. Ma Hời

III. Tặng phẩm của dòng sông

Thông tin về tác giả

Không bên lề
không trung tâm
tôi trú trên đường biên
Không ngoài luồng
không chánh lưu
sống như thể không đường biên

Cũng chẳng có gì trầm trọng cả!
mỗi các ông cứ dựng chòi
mỗi các ông cứ có mặt như một biên giới.

I.

Chuyện người đời thường

Chuyện1. Anh Đạm

Có người thơ tấp tễnh đi buôn
lặn lưng ít nắng quê làm vốn
đi, cứ đi phiêu giạt đất trần
chân sạn, buồn đầy, hai tay trắng

Hai mươi năm trở lại xóm thôn
cũ tiếng bò trưa, vàng trăng muộn
mới điệu cười, lạ nhịp sống

Hốt nhiên
chàng úp mặt
khóc oà.

* Phú Đạm, anh ruột Inrasara, thời trai trẻ có làm thơ, sau đó nín bật.

Chuyện2. Châm phá Trà Vigia

Không bình thường chút nào kể hai lần mổ thận tại Chợ Rẫy với hai bận tận Sikhiu vẫn cứ chơi rượu gạo như chưa hay chẳng có gì xảy ra

Không bình thường chút nào kể 5 ngày học tập cải tạo tại Việt Nam rồi 4 năm nằm trại Thái Lan vẫn cứ Phan Rang đẹp, cuộc đời & tình yêu đẹp hát vào những đỉnh trời

Không bình thường chút nào kể giữa trận trường kì ăn độn cứ tìm cho ra gói Jet phá khói trầm tư về cõi hủy phá & sáng tạo, hủy phá để sáng tạo, hủy phá @ sáng tạo, anh chàng Shiva thiên kỉ xưa chịu chơi thế là cùng

Không bình thường chút nào kể đào lên lấp lại cơ man lần vắn ao đất đó không trồng hay nuôi thứ gì cả cho nắng Phan Rang vất cạn giọt mồ hôi cuối cùng, kể bày ra phong thái uống rượu cao cường tiên sinh Lí Bạch sống lại cũng bái phục, kể tuyên ngôn người uống rượu lọc bằng thận ta bằng trái tim không hề chịu cũ

Không bình thường chút nào kể đột hứng làm chuyến *Mĩ Sơn đường về* tung bụi mù môi trường văn nghệ tỉnh lẻ đi hui banh ngực trần mang cuộc đời vào cuộc chơi nhỏ & lớn, tối & sáng, vô danh hay rền tiếng, kể xem nhẹ giải Hội Nhà văn Việt Nam với Nobel, Nhóm Mở Miệng hay Bill Gates được/bị đặt ngang nhau, khinh thường đồng thời tôn thờ tất cả đàn bà con gái

Không bình thường chút nào kể khả năng ngày để 3 bài thơ dẫu không xu dính túi vẫn từ chối gửi đăng báo, kể vĩnh viễn lãng phí tài năng, sức khỏe & cuộc đời thực của mình cho mục tiêu mơ hồ nào đó
Cũng rất là bình thường...

* *Mĩ Sơn đường về* là bút kí đầu tay của Trà Vigia, in trong *Tagalau* số 2 (Hội VHNT các DTTS xuất bản năm 2001). Bút kí xuất sắc này đã tạo một dư luận đáng kể với bạn đọc Chăm và Việt trong khu vực. Hiện nay, Trà Vigia là tay viết chủ lực của *Tagalau - Tuyển tập sáng tác-sưu tầm-nghiên cứu Chăm* (Inrasara chủ biên, đã ra được 6 số)

Chuyện3.

Hàm Bộ – giấc mơ triển hạn

Giấc mơ bị giam cầm từ rất sớm
đầu bé con

Đã chết những dấu chân
dấu chân vẫn con đường mòn ấy
từ làng lên đồi và ngược trở về
làm quen thuộc hơi gió

Đã chết cơn mưa đầu đời
chết
câu thơ chưa kịp khai sinh
những khoảnh rừng

Với ngọn gió, ngọn đồi quen thuộc
với khoảng trống trần gian nơi ý tưởng chưa đầy tràn
anh ở lại
với hơi thở và hơi thơ câm nín
với giấc mơ triển hạn và
cuộc sống mãi mãi làm triển hạn

Khi hơi thở cuối cùng đã hết hạn chờ đợi
anh đi

Ở lại
dấu chân bị xóa
tên sông đã chết
lang thang những câu thơ tri hoãn.

* Hàm Bộ, nhà Yogi cuối cùng của Chăm, Guru của tôi.
Phong thái và đối nhân xử thế của anh khiến tôi không thể

không liên tưởng đến Vivekananda. Cũng như Vive, anh
mất khá sớm: 42 tuổi.

Chuyện4. Trà Ma Hani

Em đồng nội lang thang sông suối bàn chân trần nhỏ bé
em mưa núi nắng đồi lữ đồng bão cát bãi nắng phanrang
cháy da cũng là em tuyết laval cắt thịt
em băng rừng vắt tây nguyên run người chính là em ru rú
khu ổ chuột sàigòn co ro đời tái nhợt em
chòi rách miền tây loạt xoạt bọn trộm rình & em năm sao
hotel tokyo genève ấm nồng hai hàng lính canh đứng
em nước mắt tủi hổ & em tiếng cười giòn tan, em bóng tối
& em ánh sáng, em bụi tóc dính bùn qua đêm & em má
môi đường đường son phấn giầy cao gót nện phố du du

Em khôn ngoan thỏ cảm lời lỗ tính toán miệt mài chi li &
em lãng đãng ngây thơ dại khờ *em, hoa xương rồng &
nắng em*
lễ rija praung cổ tay tròn uốn cong điệu *biyen, tiaung* mê
đắm đắm trai làng theo em nhịp nhịp nhịp linga tiếng hát
em hút hồn gió xalatan quét cuồng nộ vào đồi trọc quê
hương

Tên em vang vào gió vào nắng vào khoảng rỗng đường
biên được & mất, yêu & ghét giữa vô danh & vinh quang
trong có mặt & vắng mặt của hữu hạn & vô hạn

Em đay nghiến tôi & em xoa dịu buồn tôi, em phần khích
vui tôi & em nhụt chí nam nhi tang bồng hồ thi tôi, em khai
mở khả tính tôi & em còng khóa tự do tiger bật nút trúng
thường tôi, bươm phòng đàn ông bất thường nổi hứng vô
độ ba gai mắt trật tự tôi & em vắt xẹp lép thần xác hạn
định tôi

Em cháy bỏng tôi & em nguội lạnh tôi, em vẫy gọi & xô
đẩy, quyết liệt & rũ mết, em lễ hội của tiệc tùng shiva
dionysos tôi, hy vọng & tuyệt vọng của tôi, tủi hổ & kiêu
hãnh của tôi từ

đáy của đáy của đáy đời em ngoi lên góc lên đứng lên là
em của tôi mãi mãi là của & cho tôi.

Khi đất & lửa bất ngờ xộc đến mang em đi.
vĩnh viễn.

* Trà Ma Hani, hiện là giám đốc Công ty thổ cẩm Inrahani.
Tập thơ *Em, hoa xương rồng & nắng* đoạt giải thưởng Nhà
xuất bản Kim Đồng 2001-2002.

Chuyện5. Thư cho & của Phăng

Phăng mày ạ
thiên tài thì mày ăn đứt rồi
khi tụi tao còn viết sai chính tả tiếng Việt
thơ mày đã rao bán khắp xóm cùng thôn

Đẹp trai thì mày đẹp rồi
mày trắng như Kinh ấy

Giờ
mày lang bạt xó xỉnh nào của đời hả Phăng

Vẽ xong *Chân dung đồng một vụ*
rồi
mày chung thân luôn kẻ đồng một vụ
như chàng Rimbaud ấy nhưng không
buôn gà voi hay súng đạn cho bọn thích bắn giết nhau
mày theo bầy cừu gặm cỏ khô
đất nắng Chàbang đồi cao lũng thấp

Có để đái gì mới cho *Tagalau* không Phăng
sống xa/khác người phổ hội sao mày
hết nhà thơ tụi tao thế
chơi một tập tạm được rồi thôi làm
một bài thơ [xém] để đời rồi nghỉ

Chán mày lắm rồi Phăng à

*

Miệt đông núi Chàbang

4 giờ 23 phút chiều ngày 5 tháng 6 năm 2004
vài cái mới
4 mẹ đẻ non – thiếu cở
2 con suy dinh dưỡng – đã thối
đực *pachu* bị bắt cắp tối kia
nông nghiệp vô thường & đời khá vô thường
thơ
sinh đẻ thiếu kế hoạch
mỗi cái được: đám học trò tao tốt nghiệp
100%.

* Hứa Phăng, 16 tuổi có tập thơ: *Xây sầu trong tim lờ* (in ronéo, 1972) với bút danh Chế Thảo Lan. Từ 1975 không làm thơ nữa. Hiện là giáo viên cấp II trường xã. Truyện ngắn *Chân dung đồng một vụ* in ở *Tagalau*¹, kí tên Trần Ngọc Lan.

Chuyện6. Một ngày trong đời Trần Vũ Khang

Một ngày trong đời của Trần Vũ Khang một ngày như mọi ngày, hấn bước chậm rãi về phía chuồng bò đáng cao lớn khom khom, hấn dừng

Lại nấn ná hồi lâu rồi bước tới. Một ngày như mọi ngày buổi sáng hấn mở chốt chuồng từ từ vậy thôi, nhìn lũ bò bước ra

Khỏi chuồng chậm rãi hấn đếm một - hai - ba - bốn - năm từng con một rồi nhìn theo đuôi con cuối cùng đi khuất sau khóm xương rồng, hấn

Quay lại ngồi trên ghé mây dưới giàn mướp ở đó có sẵn bình trà với ly đen vờ hấn vừa mang tới. Một ngày như mọi ngày

Hấn nói cảm ơn mình đảm đang nuôi anh ngày ba bữa chẳng làm ra đồng tiền hạt gạo trần trở nổi đẩy bánh xe thi ca Việt

Đang mắc kẹt dưới lầy lẫn tới đâu không biết & không ai biết hấn thủng thẳng nhâm nhi nhìn vào trời nắng. Một ngày như mọi ngày

Buổi chiều khi cái đuôi lọ con
bò cuối cùng lọt thỏm vào chuồng
hấn bước đi dáng lom khom cao
lớn về phía chuồng từ từ đóng

Chốt lại một ngày trong đời của
hắn.

* Trần Vũ Khang là tay viết nghiệp dư, có vài bài đăng
báo vào khoảng 1996.
Sau gần 10 năm ẩn, xuất hiện trở lại vào 2004.

Chuyện7. Kể quê hương

Những người chị Chakleng
trời lừng ngồi hết ngày đời
ngồi lẫn cả đêm
những người chị lừng phản
ngồi quên lấy chồng
vòm vú teo không biết

Những bà mẹ Hamu Chrauk
đầu đội giành lu rao bán
khấp phỏ cùng thôn
ngày sang đêm
tiếng rao dội luôn vào giấc mơ
ai ... lu, trã, nôi, trách... khôôông...

Những chàng trai Pabblap
chân trần lang bạt
kì hồ *ciet gha harok* lên vai
gánh dọc thế kỉ hai mươi
hiên ngang gánh sang hai mốt
không lần ngưng nghỉ

Những ông anh của tôi
những bà mẹ của tôi
những người chị của tôi.

Chuyện 8. Diệp Mi Lan hay Đoàn thi lãng mạn mới

Từ Paris em mail cho anh
chúng mình gặp nhau ở quê, anh nhé
ờ, chúng mình gặp nhau ở quê
từ Sài Gòn anh mail cho em

Mình sẽ nói với nhau thật nhiều
ừ, thật nhiều, em nhé

Chúng mình phóng xe lên bãi cát
qua những đụn cát

Không bóng người
bên kia là cát bên này là biển
bên này là đồi bên kia là tháp
không bóng ma

Chúng mình không vật nhau như loài chó
không nói với nhau như loài người

Chúng mình hát vào đêm tối
như hai kẻ điên
chúng mình hát vào nhau
như hai kẻ điên vừa đánh rơi tiếng nói.

Chuyện 9. Chuyện hấn

Hấn cần thoát
không chống ai/để làm gì cả
hấn thân hình nhỏ thó
(nửa má trái xém cháy)

Cần thoát
khỏi ao làng khung rào lẽ lạc
không nợ nần/thù ghét ai cả
hấn cùng cái bọc bé nhỏ
(quần áo cũ bàn chải răng cũ
với một ít ghẻ háng)
cần mang theo

Ở đâu bất kỳ đâu
không của cải tiếng tăm quyền thế
chỉ cần thoát
khỏi cộng đồng trách nhiệm lớn/bé
không hoài bão gì cả
hấn yếu sức khỏe bẩm sinh
cần thoát
không suy nghĩ cân đo
hấn bệnh sợ hãi kinh niên
cần thoát
biên giới văn hóa lịch sử
không theo ai cả phe này/kia

Cần
một lần
thoát khỏi
lý lịch của
chính hấn.

Chuyện 10. Chuyện nó

Nó nhìn mâm cơm canh rau muống lỏng bông
trùng trùng có lẽ nó nhớ
hai mươi năm qua nhanh

Tôi thấy mâm cơm nhìn đăm đăm
nó
xưa lắm mâm cơm sinh viên.

Tôi không thấy nó nhấc đũa
không thấy nó cầm chén
tôi thấy nó nhìn trùng trùng
hai giọt nước mắt lăn xuống

Nó không đói
nó thấy đũa con trai đầu mặc xà
lõn dùm đất sét đồng đồ chơi
điện tử đất tiền tan chảy trôi đi
tan chảy tiền nhà băng xe hơi mới
tậu trôi đi phần sơn môi bà vợ
cô bồ nhí thơm múi mít trôi đi

Mẹ già bì bõm đấm rau muống
hai mươi năm qua nhanh

Nó đói có lẽ
nó cầm chén nhấc đũa xới
bữa cơm sinh viên
có kịp chữa lành vết thương nó
đầu
bản sao?

Chiều rỗng
ý tưởng nhảy cóc trong hồn
những ý tưởng vụn
manh mún quá các bà buôn chuyển
lại qua.

* * *

Bởi
chỉ còn phiếm thôi
rượu tình cuộc đi phiếm
mơ làm cháy ngữ ngôn

Thức giấc tâm hồn ta
những âm tiết bỏ hoang
vỡ
dòng thơ từ lâu câm nín

Trái đất lão trọc phú ba hoa
vẫn chưa hiểu mình phiếm

Chẳng bao giờ còn ai về tắm dòng sông cũ nữa
gió tát cạn dấu chân
dấu chân nặng âm vang mòn chán

Phiếm như cuộc đi rượu tình
như bài thơ hấp lại

Chẳng bao giờ còn ai có thể bay xa hơn nữa
chúng ta đám thi sĩ ồn ào
không hiểu thơ đang làm phiếm

Hơn cả âm tiết cổ
hơn cả dấu chân phổ

Cái chết phiếm ngàn lần hơn.

* * *

Tôi đang làm gì là gì
nhà thơ nhà nghiên cứu nhà kinh
doanh hay miếng giẻ rách. Kiếp trước
chắc chắn tôi là chim kiếp sau
làm loài ếch có lẽ kêu ồm
ộp ngoài mưa

Trí thức không hẳn trí thức
truyền thống không thật truyền thống
thi ca vắng mặt thi ca

Tôi kêu ồm ộp trong mưa thật
to

Tôi đang ở đâu có gì
lang bạt chiều Hội An Hà Nội
lạnh run đêm Kumamoto
chết đói đường phố Kandahar
tôi bay sương mù Đà Lạt

1957 tôi đẻ ở Phan Rang
năm 1257 tôi sinh tại Mỹ
Sơn ngày 20 tháng 9 đúng
bảy thế kỉ sau tôi ra đời
trong làng vô danh tận Brasil

Tôi không bay nữa tôi không
còn phải kêu ồm ộp nữa. Tôi
bước đi.

Chuyện 12. Chuyện chữ

* * *

Chim cu bật tằm
chai không còn

Nét chữ cong queo âm tiết run rẩy
kêu vào khoảng rỗng
c ứ u c h ú n g t ô i
DAUNG *KLAUNG* *HAI*

116 câu *ariya* làm lụi về
bì bõm biển sóng
len khe hẹp bóng tối
dắt dứu đi

x i n c ứ u x i n c ứ u
đường cong chữ bám nhau chặt hơn
âm tiết run rẩy hơn

116 câu còn
bao nhiêu mất
đuối sức rụng rơi bỏ cuộc
bị vùi dập

Cứu
không phải chai không phải chim cu
mà nét chữ cóng băng âm tiết nghẹn
bám 116 câu *ariya*
về

Sóng vô tình đất bạo động
xin cứu vớt
không phải thể xác chúng tôi
không phải linh hồn chúng tôi

mà
những
kêu

câu

cứu

thơ

!!!

* * *

Có lẽ bởi ngôn ngữ đã chết
chưa, hay đã mai táng trong luận án ngữ học, viện bảo
tàng
bởi ngôn ngữ sắp chết có lẽ
như
của dân da đỏ, của thổ dân châu Úc, châu Phi
ông có mặt
bóng ma từ thế kỉ XIV rớt lại
có lẽ bởi ngôn ngữ đang chết tiếng Chăm
ông
lù lù nhà Yơ không cửa sổ
bởi vài *inư akhar Bh, Gh, Dh...*
đôi chân que củi ông bước đi bước lại
vĩnh cửu trong đêm
hai môi rúm ró ông mấp máy
chỉ bởi vài âm *Wơ, Ué, Ia,...*
có lẽ

Bởi những từ vừa chết
không kẻ đưa tang
như bóng ma, ông sống

Chỉ bát nước trà vàng khè, chỉ tro bụi
mới đo hết bề tối lũng hốc mắt ông
chỉ người chép sách già tàng tàng và
tiếng hú của loài gió xalatan
mới hiểu
chỉ âm tiết bỏ hoang đang thoi thóp
chỉ tro bụi.

* * *

Trên kệ đứng nghiêm quyển sách phủ bụi
lưng cạpê nguội nằm chết trong li
trong khoảng rỗng vô cùng đang trôi trái đất
em cựa cựa trong tôi

Em nóng chảy và em khát
ừ, em khát. Và còn hơn thế
ừ, em cháy. Còn hơn thế
em nguội
em tro bụi

Không có gì để cứu vãn, vãn cứu vãn
câu thơ đầu đời, có lẽ
hơi thở của con chữ
mùi non trái đất
có thể, vị tro bụi
như cứu vãn ngậy thơ của trò chơi

Làng tôi vừa dựng lên một ngọn đồi
làm nghĩa trang chôn xác chữ
ngày mai.

MÀU CỨU ĐỘ

hay Chuyện về bầy cừu

& chúng chạy ùa ra & chúng lũ lượt đi
vội vã

Về phía đồng, những đồng tràn nắng
những đồng không cỏ xanh

không cỏ khô

không cả gốc cỏ

về phía nương, súi to, nhỏ

không dòng nước, không vũng nước, không cả giọt nước

Trên đầu chúng: trắng

dưới chân chúng: xám

phía trước & xung quanh: trắng

cả chúng cũng trắng

Chúng lại đi

vội vã

vẹo xiêu

tìm màu cứu độ

Chúng mang tên: bầy cừu & đũa chăn cừu.

Bên kia

đồi xương rỗng xanh, lùm xương rỗng

xanh, nhánh xương rỗng xanh

ở về phía bên kia nắng.

ĐIỆU CUỒNG VŨ BUỒN **hay Chuyện Ong Ka-ing Càn**

Ở đó gió không còn nhảy múa trên ngọn đồi sớm mai nữa
ở đó con gà trống chờ hiến tế không gáy tiếng cuối cùng
ngọn lửa cháy thiếu nhiệt tình ở đó
chai rượu lễ tẩy trần không ai rót

Ở đó ông thấy thế giới thật buồn

Bọn trẻ hết tin vào lễ thánh
giàn nước bỏ hoang
bài tụng ca vọng không vào nắng
ông thấy thế giới thật buồn ở đó

Ông nhảy điệu cuồng vũ thật buồn ở đó
ông thấy
một hoài vọng đang chết và
một nền văn minh đang chết
niềm tin đang chết
chậm

Ở đó mọi vật thể trôi đi
rất chậm
ngôi nhà, làng, gió, những kỉ niệm rời khỏi ông
ông thấy thế giới thật buồn

Rời bỏ cuộc lễ, ông đi
nửa đêm hôm ấy
người làng tìm thấy một Ong Ka-ing say vùi bên hốc đá.

CHUYỆN ÔNG KLONG MAN

Không gì buồn hơn khi ông hiểu
ông đã hết thời. Xa
công văn đi và đến xa
giọng ba đời cô thư kí với tiếng máy chữ cũ kĩ xa
cửa vẫn phòng mở, đóng đúng giờ không gì
buồn hơn

Ông về vườn nhưng
ông hiểu vườn đã hết thời
(từ điển hôm nay cần xóa từ *về vườn*, có lẽ)
bờ mương không còn cong, dòng nước thôi
làm lững lờ
lối cỏ, điệu cò đã vào qui củ. Thật quá buồn

Ông về. Nhà đang hết thời
cánh trẻ đổ hút vào phố
(không thể tránh)
bà cả ngày dán mắt vào nỗi niềm phim bộ
(không thể trách) bởi làng cũng vừa hết thời

Cây *kuao* vừa bị đốn hạ, hết
tiếng bò ngọ trưa hết
tiếng chó tru ma nửa khuya hết
bài tụng ca ban mai

Không gì buồn hơn.

THƯỢNG ĐẾ TỤ HẬU

hay Chuyện ông Klơng Man2

Ông chưa nghe tên Nietzsche bao giờ
và chắc sẽ không bao giờ nhưng
ông thét lên: *Thượng đế đã chết* khi

Giữa ban ngày, ông thấy Mĩ
đánh nhau với Iraq
cánh tay & mảnh sọ người văng tung tóe vào
bữa tiệc chiều nơi một làng nghèo & xa
đàn ông & đàn bà háo hức xúm quanh tivi trắng đen
ông thấy thượng đế bị thương khi

Cháu ruột ông kêu với người yêu nó ở xa, rất xa
bằng thứ giọng lạ: em đang khóc đây
nó hớp ngậm coca cầm tay đang
mắt nó ráo hoảnh
anh bỏ rơi em rồi: nó thờ vào cái môbai bé xíu
mắt chăm chăm vào gương soi nhỏ &
kẽ đậm chân mày rất đen mẹ nó cho
trong ánh mắt kia, thượng đế giẫy giụa ông thấy

Với Font chữ Chăm được kẻ nét đầu tiên
với bản *Giang Anak* đầu tiên được dịch, in
& được mang tặng
với tháp Po Rome được phục chế
thượng đế chết

Với ca Sida đầu tiên của Chăm, cô gái bán bia ôm đầu
tiên,
 tên ăn mày đầu tiên, con sông lấp đầu tiên
chứng mất ngủ đầu tiên của ông, quần jean đầu tiên con
Xanh sẫm,
 xe trâu đầu tiên được đẩy vào phòng trưng bày,
 cơn gió xalatan trái vụ đầu tiên thổi qua rừng trắng

mùi đốt rạ tuổi thơ đã mất
vụ giết người vừa xảy ra hôm qua, li dị tại phiên tòa đầu
tiên, phá thai đầu tiên, chiếc xe Dream đầu tiên chạy vào
làng, bể hụi đầu tiên, ông chồng uống
thuốc rầy đầu tiên
kut được xây, ngọn đời tuổi thơ bị san bằng,
xe rác đầu tiên thải thối qua cầu nắng
làm
thượng đế chết nhưng không. Ông nói
thượng đế không chết
thượng đế rút lại phía sau.

BÍ ẨN CỦA THÂN

hay Chuyện ông Dhan Than

Thân đó, nằm kia!
từng dọc ngang chinh phục quý cô nỡn nương
đại não khắp làng trên xã dưới
bắp tay bò mộng đó
vật đồ mọi mọi bọn thanh niên xóm Dưới
cặp giò cột nhà *Halam* đó
lừa qua 3-4 hậu vệ đội bóng huyện bên và
chân chiến đó
xoay vòng phục vụ chĩnh chu ba bà vợ
nuôi 22 đứa con to cẳng cò vai
đang nằm kia, thân đó
làm mùi

Đòi quan đầu tỉnh mở lớp xóa mù tiếng Chăm cho cánh trẻ
lớn tiếng yêu cầu ông Thiệu không san bằng làng Thành
Tín
phác đơn lên Bộ phát triển Sắc tộc miễn nghĩa vụ quân sự
cho Chăm
ông đấy ư?
đang cháy

Tiếng lửa reo như tiếng pháo, thân đó
nước da màu đồng hun, tôi thấy
đôi mắt rất sáng
tôi thấy, đã rất buồn, thân đó
cháy
thành tro
đang làm cỗ tích.

Chuyện anh T'Maung

Có một người
nông dân quá nông dân
mút mùa cà thuê từ
đồng này sang khác đến
thuộc lòng từng tên con trâu
quen thân từng khóm cỏ bụi tre đám bùn đồng Hamu
Lanung, Hamu Rok
đồng Hamu Lai Hamu Jawil Hamu Pa-auk Hamu Kai Prauk
Hamu Ong Dhan Hamu Murbion Hamu J'Ngwa Hamu
Jađaw Hamu Gađak Hamu Li-aung Hamu Kai Kơm Hamu
Murbhauk Hamu Car Canang Hamu Gơm Dei Hamu
Mưklung Hamu Porya...

Đêm trôi từ quán cà phê này sang khác
quán cà phê nhà quê vô danh không
làm gì không
chuyện với ai
trôi
như thể bóng mờ

Có một người
không tình yêu tình bạn không
gia đình không tổ quốc không hối hả không lo lắng không
như một bóng mờ
trôi

Từ quán cà phê này sang khác mỗi ngày
chọn góc khuất có một người
ngồi viết tên con trâu, dòng sông, cánh đồng
bằng nét chữ rất nét vào cuốn sổ ghi rất đẹp
để làm gì không hiểu

Một người
cuộc sống được đo bằng bước chân theo đường cày và

Chuyện Chấm H'ri

Tặng Trà Vigia, tác giả truyện ngắn *Chấm H'ri*

Là hạt giống cuối cùng của hoàng tử bị bỏ rơi
khi
năm tháng qua đi lịch sử qua đi
bóng tối qua đi ánh sáng qua đi
ông ở lại
không cảm giận than van trách oán

Cư trú đường biên đêm và ngày
một sinh thể nhùng nhằng
giữa thế giới loài người và lũ vượn
lưu giữ thứ kí ức
về tàn cuộc

Khi sự chờ đợi làm thứ gió bào mòn dốc trán
hi vọng thành nỗi xa hoa tinh thần
ông đi xuống với thế giới con người

Kể rằng
ông khước từ ngôn ngữ lũ vượn cả
chối bỏ tiếng nói loài người

Kể rằng
ông chỉ huyết sáo
buồn hay vui ông huyết sáo chán nản hay hứng tình ông
huyết sáo chép sách hay tu rượu ông huyết sáo
đặt dờ làng qua làng

Kể rằng
ông là Chấm H'ri cuối cùng
đang sứ mệnh truyền lưu một bí mật
không cứu vớt ông không thể cứu vớt ai

Khi nửa khuya tiếng huýt sáo ông vang lên kì lạ
khiến trái núng của góa bụa trong làng thức giấc
chùm lông nách quý bà bắt đầu dậy mùi là
ông lên đường làm cuộc gieo vãi

Để

khi mảng nắng đầu tiên của ngày sắp khai vỡ trên đồi trọc
ông đi về phía rừng thế giới riêng
ông.

KHOẢNG TRẮNG CÒN LẠI

May, *Glang Anak* chưa là đối tượng luận văn tiến sĩ
chưa bị đóng khung trong công trình hàn lâm. Và may
chưa nhập kho thư viện
để
ẩn ngữ còn cảm dỗ bước chân hoang

May
ariya chưa được nhà nghiên cứu chia chương mục
các ngài giáo sư chưa phân nội dung, hình thức
chưa rạch ròi đo đếm. May

Kẻ mới vào làng văn còn lưỡng lự tới lui
người yêu thơ còn học làm quen đời chữ
thông điệp lạ xa
khép mình sau trang sách vô danh. Rất may
chưa bị lôi ra ánh sáng, còn hoang hóa, còn ẩn mình
ý nghĩa còn cơ hội mời gọi
trái tim lầm sai

Không đáng buồn ư? Một cuốn sách
bị xâu xé, cưỡng bức, tra xét, phanh phoi

Glang Anak sẽ không còn xa lạ
ẩn ngữ thôi sống đời ẩn ngữ. Và cả mi nữa
Inrasara
không còn bao lâu nữa sẽ
làm quen thuộc

Chẳng đáng buồn ư?

YÊU NHAU 3 THÌ

1. Thì Lãng mạn hậu thời

Ở một thành phố phương Nam khi xe cộ đã đi ngủ
sự vắng mặt em khởi động nhớ trong anh
nhớ vào mùa gieo hạt

Nhớ
sáng tạo điệu bước em & ánh mắt em
môi hé em & vùng ngực nõn em. Sáng tạo
bàn tay móng ngắn em & vòng ôm nhiệt tình em

Nhớ mọc ngang tầm im lặng
nhớ hủy thiêu trùng trùng khoảng rỗng

Ở thành phố khi ý thức đã đi ngủ
anh bay bằng triệu cánh tình yêu về làng quê phương Bắc
nơi
em đang xoa vùng tóc lạnh run rẩy thân mai trong rét
chờ anh phủ hơi ấm phương Nam

Ở một thành phố
da em thơm như niềm vắng mặt

2. Thì H[ậu h]iện đại

& chúng ta yêu nhau bằng thứ tình yêu đã lỗi thời
tình yêu từng xảy ra trong tiểu thuyết
Tự lực văn đoàn chẳng hạn. Cũng có thể gần hơn

Lối hôn này cóp của Bardot, Fonda – ai biết
thứ vuốt ve tối qua tựa tựa *The Pretty Woman*
& chúng ta
yêu nhau như lặp lại

Như là bản sao
chán quá đi mất, em nói
hay mình lao bừa vào nhau đi anh

Nhớ anh da diết – bọn làm thơ chập cheng đã viết nát
yêu em mê mệt – Barbara Cartland đã nói rồi
điệu nghệ hơn cả anh, có lẽ

Hay ta chia tay đi em
lại là thứ chia li không miếng nào đặc sắc
na ná trong phim, xa hơn: truyện cổ tích

& thì
đành yêu tạm thôi, mình nhỉ!

3. Thì Cổ điển mới

Đất màu ngô
em & anh xe hơn một giờ
chúng ta ngược về lãng mạn lạc thời, em nói

Đất Cao Lan hẹp mà lòng em rộng
đôi Cao Lan cần làm hồn anh phi nhiều
quành xe vào hiện thực

Trời đang rét mà mắt em ấm
tay anh buốt cho da em thơm
người không dài lời về nghèo khổ

Đất màu ngô
tình yêu màu gì không biết
mô tô lạnh cóng hơn một giờ
anh cứ giàu lên từng cây số.

LIÊN KHÚC CHUYỆN TÌNH VÙNG CAO

1.

Kể rằng:

Đó là buổi sớm mai bất ngờ nghe phon anh:

*Không ưa bùa vẫn phải tin bùa
không thích bói cũng xin một quẻ*

Đó là khi đọc tin nhắn em trưa nắng đậm:

*Ai xui anh bay mùa mưa mai
bằng hai cánh gầy*

Đó còn là buổi chiều ngọt, anh bảo:

*Em lăn tròn vào anh, ai khiến
cho hơi thở ta chung*

Và đêm tối kia đã nói lời đồng lõa:

*Ai bỏ bùa ta cho ngón tay đan ngón tay
cho mắt chìm trong mắt
môi tan vào môi
cho hai ta nóng chảy*

Kể rằng:

Đó sẽ là những sớm mai ta hát khúc Coda:

*Đành tin vào một vu vợ quẻ bói
đành tin vào thứ bùa mê.*

2.

Không gì nguy hơn tứ thơ đến khi áp-phe ngập đầu
lời thơ nồn phan phôi trước đống con số dọa nạt
run rẩy trên làn ranh sóng chết
giấc mơ ngoảnh đi không thể vẫy
xác từ nghẽn lối bảo tàng
con đường tối mở ra thăm thẳm

Không gì gây chán hơn nhận phen em lúc văn phòng tôi
vừa chật ních khách hàng
lời giản đơn bị xua đuổi bởi thứ ngôn ngữ phồn vinh
toan tính lỗ lãi đi rồi / đường dây em lạnh
cánh chim thổ âm tuổi thơ bay mất
lồng ngực tôi trống hoang

Không gì làm xa lạ hơn hèn kém của nhà thơ
đến không dám đánh đổi
an toàn thường trực, tiện nghi dài lâu
lấy giây phút bất an ngắn ngủi

Em mang thổ ngữ anh đi đâu?
ai mang hơi thơ tôi đi đâu?

3.

Khi em đổ bóng ngọn đời màu đồng hun em xuống đời trôi
anh làm lang thang
lang thang mãi khu rừngnguyênsinhem
cho anh mất lối về

Anh hãy thử đếm hạt cát bãi nắng Ninh Chữ để biết em
yêu anh thế nào
và hãy đếm
lá rừng Cao nguyên ngày anh lạc
dấu rừng có bị đốn sạch lá vẫn làm hạt phù sa về đồng
anh trầm tích
anh có tin vào rừngphìnhieuem?

Anh đói anh khát đã có đó rừng em
buồn – anh rúc vào nách rừng em ngủ vùi
vui – anh nhảy giỡn đùa nghịch đời rừng em
chán giận – anh đừng quên tìm hoa lá rừng em xoa dịu
máu phiêu lưu giang hồ – anh cứ đến miền thăm sâu rừng
em khai phá

Chỉ rừngphìnhieuem là tặng vật của suối nguồn
chỉ đồngmấuhệnhệmmàuem là mùa màng vô tận.

CUỘC SỐNG NHƯNG KHÔNG

như thể sắp mưa
như thể sự thành khẩn, như thể một bài thơ
như thể bữa cơm thân mật
như thể một bài phê bình
như thể cơn gió lạ sắp quét qua đồi trọc
như thể điệu văn thương tiếc nhưng không
như thể cuốn tiểu thuyết lớn vừa khóc chào đời
nhưng không

như thể luận văn mạo nhận
như thể bài điểm sách khách quan
như thể lời khen, như thể tiếng hú của loài vượn tiền sử
như thể nắng lạ, một vài tù đang chết như thể
tiết trinh bị xâm hại, như thể mây bay rừng trắng
nhưng không
như thể tiếng bước chân cha vừa đi qua

như thể hứa hẹn một tương lai tươi sáng
như thể em chưa xa như thể
nhà văn
như thể buổi họp sắp kết thúc như thể
sắp có quả phạt đền nhưng không
như thể tình yêu là vĩnh viễn nhưng không
như thể chưa có bão số 9
nhưng không như thể tận cùng của chịu đựng
như thể bức thư chưa được viết nhưng không
như thể chiến tranh Iraq chưa xảy ra nhưng không
như thể khủng hoảng hạt nhân
như thể giá vàng xuống như thể hàng thổ cẩm đang ăn
nhưng không

như thể sống lặp lại...

NHÀ THƠ ĐỌC THƠ MÌNH

Tôi ngáp đến ba lần
khi mới đọc qua hai câu thơ nhảm, nhảm, sáo
& mòn, ảm & hụt hơi
những câu thơ chết tiệt
bài thơ nói to

Tôi đã ngáp đến bốn lần
nhất là
khi nghe các nhà thơ đọc thơ mình & hơn nữa
nhìn các nhà thơ trẻ đọc thơ mình, tán
nổi niềm chào đời o oe của thơ mình
trên sân khấu
trước màn hình
nhảm, nhảm
đến năm bận tôi ngủ gật

Khi tôi phải đọc thơ tôi vào
micro trống hay giữa hội trường nghịt người
tôi không thể
ngáp &, cũng không thể
ngủ gật
tôi như thể đang chết

Bài thơ xong là thuộc về KHÁC.

CÓ LỄ CHỈ CÓ ANH

Có lẽ chỉ có anh còn tin
vào sự kì diệu. Chỉ có anh có lẽ
và một ít người thôi
trong khởi đầu khó nhọc này
nhỏ nhoi còn hơn hạt thóc có lẽ

Sự kì diệu mở ngõ sinh phận anh
chính nó sẽ
cố định số mệnh anh
và một ít người thôi chắc thể

Niềm tin
nặng trái núi
có lẽ anh bị đuổi sức
bị hụt hơi
trước định phận ngu ngốc này
sau khởi đầu vụng dại này

Có lẽ chỉ ít người còn tin
vào điều kì diệu chưa chết
vào khởi đầu đã xa
hạt thóc nhỏ nhoi bọn trẻ con đánh rơi ngoài nắng.

CHẲNG CÓ GÌ TRẦM TRỌNG CẢ

Chẳng có gì trầm trọng cả
khi lũ mây đen nặng hơi nước không chịu làm mưa xuống
rầy khan
cô gái họ *Likuk* chưa biết đến vị hôn đã yểu
cô khác uống thuốc rầy sau đêm tình nhân đầu tiên

Không có gì nghiêm trọng lắm
có thể cô nàng đã nông nổi
như ông Phok nhìn thế giới qua ngôn ngữ đang rụng đang
mòn
cũng chưa đến nỗi nào nhưng
ông đã rất buồn
và sống như là tự tử

Lẽ ra ông Klong Man cứ hèn như bao kẻ khác hèn
họ sống không tệ như ông tưởng, có lẽ
chuyện đầu gối năm xưa đã đi vào lịch sử
anh T'Maung bỏ vài buổi cà phê đột xuất ngồi quán cà phê
Trà Vigia không làm cuộc lãng du sang Thái
và không có cuộc lưu lãng trở về hay
Trần Vũ Khang cứ nằm lì Núi xám
chuyện lẽ ra không nên như thế

Cũng không nghiêm trọng
cả chục cừu giống thiếu cỏ chuyển sang xẻ thịt
rót giá và bị con buôn xù
thằng bạn đưa tang bằng chục bình rượu gạo
thằng khác lẽ ra cần kịp ngưng ăn dứt lốt
thằng nữa bỏ thói hoạn hợ bà con hoặc chó ra ứng cừ
Mặt trận huyệt
giá phân đừng tăng. Thằng Yaman đừng chạy xe quá tốc
chết. Cũng chẳng có gì trầm trọng nếu
nó đừng lỗi bạn tình nó theo
hoặc lẽ ra nó nên chọn cái chết khác vào ngày khác

sau chiều mưa muộn chẳng hạn

Lẽ ra ông Ka-ing Côn chớ bỏ dở lễ *Rija Nugar*
hay chiều thứ bảy năm ấy tôi đừng nhảy xe lửa
về gặp em và lẽ ra
em đừng cười như thế
cho
20 năm sau tôi còn cù rủ buồn

Cũng không có gì là quá nghiêm trọng
ngày tháng vẫn trôi mây vẫn bay qua rẫy khan và cuộc đời
vẫn
nhộn
ví có buồn ít/nhiều cũng không sao cả
Chăm H'ri vẫn huýt sáo mỗi nửa khuya
Murdwon Tim vẫn chơi đủ đầy 72 điệu trống.

II

Chuyện 40 năm mới kể

Chuyện 1. Chạy dịch

Mẹ dắt anh chị em tôi đi trốn năm sáu ba. Không đâu xa mẹ dắt qua nhà bà cô cách ba ngõ, mẹ nói ngủ lại bà cô cô út. Tôi

biết mẹ dắt anh em tôi chạy dịch. Cha kể ngày xưa ông ngoại cống cha chạy xa rất xa. Thời buổi này áp chiến lược không đi đâu cả. Tôi nhớ

chị tay ôm cứng cái *ao dhai* cũ nát ông Ngô tổng thống cấm Cham mặc tay dắt thằng út đứng khóc nước mắt hai hàng. Hôm nay thằng út con lớp

sáu, *ao dhai* chả ai cấm mấy đứa cháu chị vớt đi lâu rồi.

Chuyện2. Ăn chữ

Tôi có thằng bạn mắc bệnh ăn chữ. Không thứ gì khác hẳn ăn sáng trưa chiều hẳn nhai ngấu nghiền Vợ hẳn khóc hai năm nay thôi

Hắn ăn đủ các thứ nặng nhẹ Nietzsche Không đến Sagan tất tần tật hẳn ăn từ tốn chậm rãi những con chữ. Thuở xà lỏn

ên mắt tôi thấy lão *Klum* mỗ làng ăn trắng với nước lã trừ bữa. Trước nữa, cha kể ông có ngoại tôi chạy càn Minh Mệnh đọc

kinh lễ đốt tập thơ *Giang Anak* pha nước đá trẻ uống thay vì ăn chữ. Ông sống trên trăm tuổi cha nói giòng ăn lạ chỉ sinh

một ở thế hệ nào đó bất kì đâu Cham không bao giờ tiết nòi ăn chữ. Vợ hẳn khóc sao trúng ngay chồng em.

Chuyện3. Chờ tàu

Có lẽ đã một trăm, hai trăm năm và hơn thế nữa, ông đã chờ những con tàu, đến vào buổi chiều, như ông *Kadhar* hứa

Bảy mươi năm trước, con ông đã chờ con tàu, chắc chắn sẽ đến, người cha nói – người cha thì không thể dối con được. Như bốn mươi

năm qua, cháu ông chờ tàu, buổi chiều, sau giấc đong chuồng. Họ chờ như thế, dứng đứng ấy trên mô đất ấy – về phía biển, những con

tàu chắc chắn sẽ đến. Tổ tiên họ hứa thế, sách chép như thế họ không thể không chờ con tàu đến từ phía biển – nỗi cha truyền

Mãi khi có áp chiến lược họ mới hết chờ, hết còn cơ hội chờ những con tàu đã đến và bỏ đi từ lâu rồi, có lẽ.

Chuyện4. Sông Lu

Sông Lu sinh ra cùng tôi năm đỉnh
dậu. Hai mươi tháng hạn sông Lu nằm
phơi thân trầm dòng vào lòng đất. Sông
Lu chảy quyết liệt lúc tôi vỡ tiếng

nói đầu đời, sông Lu ẩn mình trong
tôi khi tôi bỏ làng đi lang bạt,
lần nữa sông Lu lại ra đời với
tôi ngày trở về. Đừng ai hỏi sông

Lu ở đâu, đất Phan Thiết sông Lu
lớn dậy chảy ngang trời Sài Gòn bay
Tokyo, sông Lu tắt Baghdad
hát cùng Euphrates. Sông Lu ngã bệnh

chết khát, như tôi, sông Lu giận dữ
gào thét hay rì rầm kể chuyện. Sông
Lu khô – cháy, đứng – đói, đầy – trào, sông
Lu nung nóng đồi cát hay sông Lu

tự vỡ bờ chở phù sa bồi ruộng
đất quê hương. Cả khi sông Lu bị
con người biến thành thứ mương tháo vô
dụng, sông Lu vẫn cần cù mang phù

sa đổ vào biển. Sống như là mang
phù sa đổ vào biển.

Chuyện6. Trâu khóc

Những con trâu khóc vào đời tôi. Chàng Mok hiền ngang một cõi dẫn đàn qua đồi cạp tát phải mộng xe cam không chở về bờ cỏ nó khóc tin mình

sắp chết, cha đào hố sâu lút đầu chôn với đám lá, mẹ khóc. Đứng năm sau cái Jiong già đứng khóc nhìn cháu chất trận dịch sáu hai đất đi trống

chuông cô đơn với mấy cu con ngồi khóc. Cu *Pac* sừng dài oanh liệt mỗi mùa cạ gãy hai đầu cày, cha qua ngoại cậu út hú mấy chú trời đề

ra cửa mắt gần nửa sừng trái, nó khóc điên dại giấy đàn đạch như hôm bị thiến, còn hơn thiến trông chả giống ai, cha về nó khóc. Bạn đi cặp

nàng *Pateh* mãi khóc cho dáng đẹp rất đực của mình, cha bắt kéo xe đờ riết thành quen, chúng bạn quên mất nó cái, có mỗi nó nhớ mình cứ trình

dù đã qua đi sáu mùa rầy, nó khóc không nước mắt. Những con trâu khóc ướm tuổi đại tôi.

Chuyện7. Ông Phok

Ông không làm gì cả, đi loanh quanh. Ông không đi đến đâu cả, đi rồi về. Ông không làm gì cả, ông suy nghĩ – không nghĩ ra

cái gì cả. Con cháu nói thứ ăn hại, ông cười buồn. Lối xóm bảo đồ lười biếng, ông nín lặng. Không lo đói, lo rét gì cả –

giữa đời làng bẽ bộn. Ngồi trên tảng đá, ông không nhìn gì cả, tròng tròng. Ông lăm bằm câu thần chú không ai hiểu gì cả, ông

cười không kẻ biết cười gì cả. Ông đứng dậy bước về phía góc khuất xương rồng, và vén váy ngồi đá. Ông về, làng như thể của

ông không là của ông. Ông vào, nhà của ông hết là của ông. Một sáng thức dậy, ông bỏ đời đi mất xương cốt.

Chuyện8. Mộng độc

Mẹ mộng độc. Thầy *Kalong* thôn cuối
đưng đưa quả lấc báo năm nay
đại hạn. Mang thai bọc khối buồn
tôi chín tháng thiếu ngày, mẹ đẻ

Vẫn chưa độc, thầy pháp nói năm
tôi hết chỏm sông Lu làm lụt
trôi nửa plây kéo đổ căn nhà
Yơ độc tối bọn trẻ chúng tôi

chơi *kuk dơp* ngủ lang chết hựt
Đánh đờn tôi, mẹ khóc. Mộng còn
độc hơn nữa, thầy phán – thẳng Klu
sẽ làm cái gì rất kì quặc

khác lạ trần đời. Mẹ buồn từ
ngày bọc thai tôi như mang khối
u độc. Mộng độc ám mẹ không
thôi.

Chuyện9. Sách hoang

Không còn ai để chuyển lại, bản
chép tay ngổn ngang phế tích – sách
làm hoang. Sách không tìm ra người
đọc, không một lần được lật lên

nữa – sách hoang. Sách bị truy đuổi,
đày đọa, bị chôn giấu trộn đi
tản, sách bị treo mòn, bỏ quên
nằm phủ bụi – sách hoang. Sách không

còn cháu con ngó tới, triệu con
chữ chết lì đày *ciet* – sách hoang.
Không ai chép truyền, người yêu chữ
hết húng, đã tay yếu, mắt mờ,

đã mỗi mệt – sách hoang. Cha nói
con chữ không được đọc to lên
trước lúc mặt trời mọc, chúng nó
bệnh – tiếng nói làm hoang. Với trang

sách hoang, với cả đồng bản chép
tay bỏ hoang.

Chuyện10. Cây kua

Cây kuao đám nhóc chúng tôi khoái
bày cuộc chơi ôm năm, sáu, bảy
đứa không xuể. Cây kuao mẹ kêu
tên thần nhất tôi những lần tôi

nhè, ông cậu đi rừng ngưng xe
trâu xuống đốt nển khấn. Cây kuao
già bọn trẻ chặn trâu lạc đường
ngóng lên tìm lối về. Cây kuao

con út thần sấm mùa bão tới
hú kinh hồn Kinh Cham Raglai
cả vùng thần phục, ít ra cũng
biết nể mặt tránh xa. Cây kuao

tay cách mạng bảy lăm muốn làm
mình ta thuộc lòng duy vật biện
chứng cả làm mấy ta đây trung
kiên, tự tay xách rìu đốn cây

kuao già ngã đè bẹp dí ông
tiêu đời vào đất. Đồn rằng cây
kuao tiếp tục chương trình ngã bóng
đè nát cả nhà ông, còn vãi

lá bay ám dòng họ ông đang
sống yên ổn tận nơi nào xa
lắm.

Chuyện 11. Glang Anak

Khi tất cả đã đổ vỡ – ông đứng đó giữa đụn cát bãi bờ, Glang Anak không nơi đến chốn về, ông đứng đó cao lớn cô độc, Glang Anak nhỏ bé

muốn làm mất hút. Những con chữ gánh một trăm mười sáu câu thơ không thể nâng đỡ Glang Anak. Khi không thể cứu vãn nữa rồi – ông bước đi, Glang Anak

không tuổi tên danh dự quá khứ tương lai hi vọng tuyệt vọng. Một mình ông đứng đó Glang Anak – hiện thực mà mơ hồ, vừa được nhưng đã mất, có mặt

như vắng mặt. Ông đứng đó Glang Anak không tay chân bao tử khối óc, bóng ông đổ xuống bóng cát đổ vào bóng đêm Glang Anak. Khi đã nhìn thấy tất

cả, đằng trước đằng sau, khi đã chịu đựng tất cả – Glang Anak ông đứng đó trái tim vươn khỏi lồng ngực lớn lớn dần sụp quỳ uống biển Đông, cho khô

cạn. Cho đủ một trăm mười sáu câu Glang Anak làm lủi trở về. Khi đã thấu hiểu tất cả – ông bước đi, không ai biết ông đi đâu, Glang Anak vô

danh hơn hạt bụi vô danh. Khi đứng một trăm mười sáu câu thơ làm hành

hương trở về đỡ nâng vạn sinh linh
sốt lại, Glang Anak ông đi.

Chuyện 12. Apsara

Thuở em ngủ quên trong đá, tôi
nghĩ có thể em có – tôi mơ
mộng em. Khi em ước thoát đời

đá, tôi tin em sẽ có – tôi
thèm khát em. Lúc em đòi rời
kiếp đá, tôi biết em chắc có

– tôi khẽ chạm vào em. Tôi vỗ
mạnh vào em, em vỡ tiếng nói.
Em cất tiếng hát, khi tôi đánh

thức em. Em đã có – đường nét
và hình khối, dáng đứng với điệu
cười. Apsara Ap sa ra

Tôi gọi tên em – em bước ra
và nhảy múa nhảy múa nhảy
múa. Người đời thấy em có mặt

biết em đang có mặt. Thuở đời
tung hô em, em buồn. Em nín
lặng – ngày, tháng, năm, thế kỉ

và thiên kỉ. Em ngoảnh đi, không
thể níu. Tôi không thể gọi. Em
sụp đổ. Em mong về với đá

quyết trở lại kiếp đá. Một lần
và vĩnh viễn. Ap sa ra Ap
sa ra.

Chuyện13. Trẻ dại

Tôi đã làm khổ cô láng giềng niên
khóa cuối trung học trước khi làm lang
thang. Năm năm nàng chờ, thằng Vang nói
mày quá tệ làm nó khổ mày ngủ

ngon ăn khỏe còn nhăn răng cười như
khỉ. Ôi *em còn hay đã thành ma*,*
hôm nay trời trăng nào biết? Tôi đã
chửi tệ bà nhà quê đáng tuổi mẹ

không một lời bà quay lưng đi dáng
lom khom muốn đổ. Bốn mươi năm bà
quên, tôi thì cứ nhớ. Tôi đã chơi
bóp cổ chú chó con nhà hàng xóm

cho tới chết. Tôi đã bẻ trộm cả
đồng mặng tre bác người *Raglai* bạn
nổi khổ của cha. Tôi đã đánh bè
hội đồng thành chặn trâu làng bên ăn

cấp lúa bó bác Phôk. Tôi đã trịnh
trọng thử học làm thiên sự rữ bỏ
sau lưng sự đã rồi đã rồi đã rồi
nhưng không thể. Không sự cố nào khiến

tôi đồn ngộ không bài học nào làm
tôi tiệt ngộ. Tôi đã không thể quên
không bao giờ. Bao giờ.

* Thơ Nguyễn Đức Sơn

Chuyện14. Thăng hoang

Lớp mười bỏ trường đi hấn kêu
chương trình quá chặt, thăng hoang đang
chuyên chọc ỏi trộm bài không học
cũng thuộc ấy. Mười bảy tuổi bỏ

nhà ra đi hấn bảo làng quá
chật, cái thăng to xác siêu sao
ghi không dưới chục bàn một trận
xóm dưới ấy. Bỏ đất ra đi

hấn bảo Phan Rang quá chặt. Bỏ
đại học hấn cho giảng đường quá
chật. Tổ quốc quá chặt, lẽ lạc
ý hệ, văn chương, triết lý quá

chật không chứa đủ hấn, thăng hoang
đăng ấy đang sống chết nơi đâu
Hấn đã tặng cho hoa hậu lớp
Msa một bụng rồi bỏ đi mất

tăm dặn đợi anh em nhé, mười
năm chờ hết nổi nằng chửi gió
đợi nó cho một cái lồn vụt
cưới chồng Hamu Crok. Hấn vẫn

không chịu dẫn xác về, nước mắt
bà mẹ tội nghiệp không làm mềm
hấn, bốn mươi năm thăng hoang hủy
hấn dọc ngang chân mây góc phố

nào bà con dòng họ vừa làm
tang hờ nhốt hồn vía hấn vào

cái *klong* đang rất chật.

Chuyện15.

Đầu gối

Thuở năm hay sáu tuổi gì đó khi
tôi bắt đầu được ông ngoại dạy đọc
Pauh Catwai, có thể trước hay sau
đôi chút tôi đã mơ giấc mơ lạ

đời tôi đang trong xứ sở quen thuộc
xa lạ nào đó hầu như tất cả
mọi người không chừa ai đều thấp lùn
già trẻ lớn bé thấp lùn. Bác Phôk

nông dân cậu Thak hói buồn bán dưới
phố thấp lùn anh Khan nghe nói làm
công chức to lắm dưới Phan Rang thấp
lùn, rất ít kẻ cao được mét sáu

chàng Kung khổng lồ to xác voi hôm
nay bỗng thấp lùn khác lạ, chú nhà
văn nổi tiếng, rồi ai giống cụ Khuon
vĩ đại đang làm nghiên cứu tận Sài

Gòn ông anh họ quý hóa tôi ôi
là nể trọng cũng thấp lùn tịt, cha
tôi lúc thấp lúc cao trông rất hãi
tôi kêu toáng lên thức giấc mơ vẫn

cứ thấp lùn chạy xộc vào nhà trong
soi gương chợt đêm thấy ta là thấp
lùn đúng tám tấc hay hơn vài phân
gì đó tôi mở to mắt soi đi

soi lại trăm lẻ lần mới đốn ngộ
ra rằng làng nước quý thần ơi cả
xóm đang sống bằng đầu gối.

Đầu gối2

Tôi chạy ào ra ngoài đường la với
ông anh cụ Khuon đang ngồi bằng
đầu gối ông anh bảo thẳng này

khùng có muốn tao nổi khùng không
Chạy tới đầu ngõ kêu cậu Thak cậu
đang đứng bằng đầu gối cậu nói mày

đi chỗ khác cho tao tính toán tao
đang điên cái đầu đây. Chạy ra đồng
mách bác Phôk bấy lâu nay bác theo

cày bằng đầu gối bác nồ chú ngó
roi *dong* này, tôi chạy sang cha sang
ngài nhà vắn với chàng Kung với với

với không ai nghe tôi cả không ai
không một. Từ đó tôi bỏ làng đi
lang thang, bằng đầu gối.

Đầu gối3

Bốn mươi năm sau trở
về tôi vẫn còn nghe

kinh hãi bóng cái đầu
gối như thế như thế

hiện đến đột ngột trong
giấc mơ nào đó trong

xứ sở nào đó.

Chuyện 18. Ma Hời

Vất vương ở đường biên đêm và ngày những con ma hời giữa sống và chết sự thật và huyền thoại mù mờ lơ lửng trên lằn ranh

vắng mặt và có mặt. Những con ma hời tưởng đã mất hôm qua vẫn còn hôm nay làm lụi giữa quen và lạ xa lánh hay gọi

mời. Những con ma hời vật vờ giữa âm và dương trên đường biên thế kỉ cũ và mới. Những con ma hời đã mất thân xác nhưng

chưa hóa linh hồn Cham Hroi chối từ Cham Jat không nhận đất nhau đi và về dọc đường ranh duyên hải và đồi núi miền trung vào

giác đêm chưa qua ngày chưa tới. Những con ma hời hết làm người nhưng chưa thành ma lấp lửng khu lều trại trước cửa thiên đường và

địa ngục không đói rét cũng chẳng no đủ. Những con ma hời cắn cước tên người họ ma quá khứ đã xóa sổ tương lai chưa ghi

tên tạm trú dài hạn đường biên hai thế giới. Những con ma hời

Năm thế kỉ qua.

III.

Tặng phẩm của dòng sông

TẶNG PHẨM CỦA DÒNG SÔNG

Cho và đi. Cho và đi mất về biển xa.

Từ đỉnh đồi cao dòng sông chảy về miền đất quê phù sa để qua từng luống cây khoai dậy mùa hi vọng trên vàng trăn anh nông dân mộc mạc.

Rồi băng suốt bước bạo động lịch sử dòng sông vẫn dãi theo từng thế hệ gái trai sinh ra lớn lên chết đi cùng tiếng đập tim của dòng sông.

Là tiếng đập tim của quê hương chuyển dịch dòng máu đưa con đi hoang trở về soi bóng dòng sông và tìm nơi dòng sông chốn trú ẩn chơi vơi của cuộc tình người phiêu lãng.

Và như đưa con phụng phá dòng sông lãng phí mình cho cây lá quê hương

Dù là rặng tre hện dâng thân già cho người quê nhà tranh vách đất.

Hay dù là bãi cỏ hoang nuôi béo đàn trâu sau vất vả buổi cày. Hay dù là lùm gai li ti làm sưng tay lũ trẻ con trốn nhà nghịch ngợm, dòng sông vẫn ban phát nguồn nước giàu sang mình mang chứa làm nhịp bao nhựa sống cho đời cây đàn trái.

Cho và đi. Cho và đi mất về biển xa.

Dòng sông vẫn ở lại.

Như bà mẹ vắt cạn bầu sữa dòng sông trầm mình nuôi lớn hai bờ cây. Cho mùa khô gió reo vào đường lá còn nghe vọng tiếng nói dòng sông.

Hay khi ánh trăng soi cảnh xanh còn thấy động hình ảnh dòng sông gợn chảy. Hay khi trưa cháy nắng ngã mình dưới tàn cây anh nông dân còn được nhìn bóng dáng dòng sông.

Dòng sông đi.

Dòng sông vẫn gửi lời cảm ơn ở lại.

Lời cảm ơn tiềm ẩn được gửi về sinh thể nhận nơi dòng sông dưỡng chất trần gian. Từ chú đế mèn đêm khuya ru giấc mộng trẻ thơ đến lũ nhái suốt mùa ca lời ca vô nghĩa. Hay từ cánh cò xa làm cửa điểm trang bầu trời miền hoang dã đến đũa con quê hương mang vết tích dòng sông đi về vô định phương trời.

Dòng sông mãi vọng lời cảm tạ.

Lời cảm tạ gửi về tôi gửi về em như gửi về ngàn thế hệ đã qua và vạn thế hệ sắp tới mở vòng tay đón nhận từ dòng sông lời cảm tạ. Để giữa hố hang lịch sử mãi làm vang lên lời cảm tạ của dòng sông và phụng phí như dòng sông với con người và với cuộc đời rồi lên đường đi mất.

Như dòng sông cho và đi.

Phụ lục

STORIES RETOLD ONLY AFTER 40 YEARS

Story 1. Running away from diseases

Translation by Joseph Dovinh

Mother took my brothers and sisters and I into hiding in sixty-three. Nowhere far, mother took us to an aunt's house three streets away. Mother said: let's sleep over at the lonely aunt's, I

knew that mother was taking us to run away from diseases.

Father retold: in times past, our maternal grandfather piggy-backed him running far far away. These days the hamlets can not go anywhere. I remember

my sister with one hand holding tightly to her *dhai* dress ragged, president Ngo forbade the Chams to wear, with the other arm holding onto the youngest boy crying two rows of tears. Nowadays the youngest boy

is in the sixth grade, the *dhai* dress no one forbids to wear, my sister has tossed it away a long time ago, the strategic war diseases are no more. A story retold only after 40 years.

Story 2. Eating words

Translation by Joseph Dovinh

I have a friend who is afflicted with the disease of eating words. Nothing else, he eats morning noon afternoon, he chews gnashingly. His wife cried all of these two years.

He eats all sorts of light and heavy things Nietzsche Confucius to Sagan he eats habitually. He eats slow meticulously. When I was still in shorts

i saw an old man in my village eating the moon with raw water for lunch. Before that, my father retold, my maternal great grandfather running away from a Minh Menh mandate had read

the book of rituals, burned through the poetry of *Glang Anak* mixed kids urine to drink instead of eating words. He lived over a hundred years old, my father said, such strange eating habits

unique to each generation no matter where. Chams never cease to have the word-eating gene. His wife cried why exactly it had to be her husband.

Story 3. Waiting for boats

Translation by Joseph Dovinh

Perhaps it has been one, two hundred years, and more than that, he had waited. Waited for the boats. Arriving in the afternoons, just as the guru had promised.

Like seventy years earlier, his son waited. For the boats. Surely to come, the father had said. A father could not ever lie to his son.

Like forty years past, his grandchildren waited. The boat. In the afternoon, after closing the cages. They waited as such, still in that upright position on that mound of earth ---

toward the sea. The boats surely will come. Their ancestors had promised so, it is written so in books. They cannot but wait. For the boats

to come from the sea. This inheritance passed down from fathers to sons. Until the hamlets, then they stopped waiting, no more opportunity to wait. The boats had

come and gone, a long time ago, perhaps.

Tale Number 10: The Kuao Tree

English version: Nguyen Tan Lai

We, the children of five, six, seven liked to play by holding hands around the Kuao but still our hand couldn't meet. The Kuao tree that my mother called the menacing deity

Whenever I was weeping. My uncle stopped his buffalo wagon on the way to the woods and lit up the incense to pray. The Kuao that the buffalo keeper's

Children who lost their way looked up at to find out the way to return. The Kuao tree is the youngest son of the thunder deity when the storm season arrives to threaten the

Cham Raglai scriptures. The whole country side gave deference, at least staying away. A Seventy Five* revolutionary man wanted to show he was the only person who recited

by heart and loyal to the the dialectic materialism. He used an ax to cut the old Kuao tree which fell down and crushed him into the ground, to his death.

People saying that the Kuao continues its mission to lay its shadow to crush his family and scattering its leaves to haunt his descendants who are

living peacefully at an extremely far location

Tale Number 17: Hời Ghost

English version: Nguyen Tan Lai

Being uncertain between the line of night and day, life and death. The truth of the Hời ghost is only an uncertain legend appearing at the border of

absent and present. The Hời ghosts who were thought to be lost since yesterday still remain to night between the familiar and unfamiliar to be kept away

or calling the Hời ghosts who are in state of uncertainty between positive and negative at the border of the old and new centuries. The Hời ghosts

has lost their bodies but their souls have not changed into *Cham Hroi* and refused *Cham Jat*. They don't agree to go and back together along the

mountainous coastal border of the central land during the twilight. The Hời ghost has finished the human life but has not yet become ghost appearing

vaguely in a city of tents in front the door of hell and paradise. They are not starving but not full. The Hời ghosts whose identities were erased in the

past records. They are not yet registered in the future books for a long

temporary residence between the
borders of the two worlds.

The Hòi ghosts of five centuries
past.

INRASARA - PHÚ TRẠM

1957, sinh tại làng Chăm Chakleng - Mỹ Nghiệp, tỉnh Ninh Thuận.

Hiện sống và viết tại Sài Gòn, Tp.Hồ Chí Minh.

Tác phẩm

* **Nghiên cứu – sưu tầm – dịch thuật**

- *Văn học Chăm I – Khái luận*, Nxb.Văn hóa Dân tộc, H., 1994.
- *Văn học dân gian Chăm – Tục ngữ, câu đố*.
Nxb.Văn hóa Dân tộc & Đại học Tổng hợp Tp.HCM., 1995.
- *Từ điển Chăm – Việt* (viết chung), Nxb.Khoa học Xã hội, H., 1995.
- *Từ điển Việt – Chăm* (viết chung), Nxb.Khoa học Xã hội, H., 1996.
- *Văn học Chăm II – Trường ca*, Nxb.Văn hóa Dân tộc, H., 1996.
- *Các vấn đề văn hóa-xã hội Chăm*, tiểu luận, Nxb.Văn hóa Dân tộc, H., 1999.
- *Văn hóa-xã hội Chăm, nghiên cứu & đối thoại*, tiểu luận, Nxb.Văn học, H., 2003.
- *Tự học tiếng Chăm*, Nxb.Văn hóa Dân tộc, H., 2003.
- *Từ điển Việt – Chăm dùng trong nhà trường* (viết chung), Nxb.Giáo dục, H., 2004.
- *Chưa đủ cô đơn cho sáng tạo* (tiểu luận – phê bình thơ), Nxb.Văn Nghệ, Tp.HCM, 2006.
- *Trường ca Chăm* (sưu tầm-nghiên cứu), Nxb.Văn Nghệ, Tp.HCM, 2006.
- *Văn học dân gian Chăm – Ca dao, Tục ngữ, Thành ngữ, Câu đố*
(sưu tầm-nghiên cứu), Nxb.Văn hóa Dân tộc, H., 2006.

* **Sáng tác**

- *Tháp nắng* – thơ và trường ca, Nxb.Thanh niên, H., 1996.
- *Sinh nhật cây xương rồng* – thơ song ngữ, Nxb.Văn hóa Dân tộc, H., 1997.
- *Hành hương em* – thơ, Nxb.Trẻ, Tp.HCM., 1999.
- *Lễ tẩy trần tháng Tư* – thơ và trường ca, Nxb.Hội Nhà văn, H., 2002.
- *Inrasara – Thơ*, Nxb.Kim đồng, H., 2003.
- *The Purification Festival in April*, thơ song ngữ Anh – Việt,
Nxb.Văn Nghệ, Tp.HCM, 2005.
- *Chuyện 40 năm mới kể & 18 bài Tân hình thức* – thơ,
Nxb.Hội Nhà văn, Hà Nội, 2006.
- *Chân dung Cát* – tiểu thuyết, Nxb.Hội Nhà văn, Hà Nội, 2006.

* **Chủ biên**

- *Tagalau* tuyển tập sáng tác-sưu tầm-nghiên cứu Chăm (2000-2006, 7 tập)

Giải thưởng chính

- 1995 - CHCPI - Sorbonne (Pháp), *Văn học Chăm I*.
- 1996 – Hội đồng Dân tộc - Quốc hội khóa IX, *Văn học Chăm II*
- 1997 - Hội Nhà văn Việt Nam, *Tháp nắng*.
- 1998 - Hội Văn học-nghệ thuật các DTTS.VN, *Sinh nhật cây xương rồng*.
- 2003 - Hội VHNT các DTTS. Việt Nam, *Văn hóa-Xã hội Chăm, nghiên cứu & đối thoại*.
- 2003 - Hội Nhà văn Việt Nam, *Lễ tẩy trần tháng Tư*.
- 2005 - Giải thưởng Văn học Đông Nam Á, *Lễ tẩy trần tháng Tư*.
- 2006 - Giải thưởng sách Việt Nam, *Từ điển Việt – Chăm*.

- Tặng thưởng Tác phẩm hay trong tháng của Tienve.org, 09.2006.

- Hội Văn học - Nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam,

Ca dao, Tục ngữ, Thành ngữ, Câu đố Chăm.

- Hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam, *Trường ca Chăm.*

Địa chỉ liên hệ: INRASARA
107, Đường 45, Phường 6, Quận 4, Tp.Hồ Chí Minh.
Tel: 08-8269941 – Vinaphone: 0913-745764.
Email: inrasara@yahoo.com

